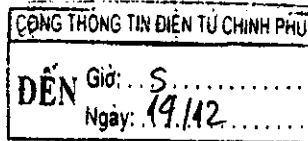


THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2264 /TTg-KTN
V/v điều chỉnh quy hoạch
phát triển các khu công nghiệp
tỉnh Hậu Giang đến năm 2020

Hà Nội, ngày 11 tháng 12 năm 2015



Kính gửi:

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang.

Xét đề nghị của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 10053/BKHĐT-QLKKT ngày 13 tháng 11 năm 2015 về việc bổ sung các khu công nghiệp của tỉnh Hậu Giang vào quy hoạch phát triển các khu công nghiệp ở Việt Nam, Thủ tướng Chính phủ có ý kiến như sau:

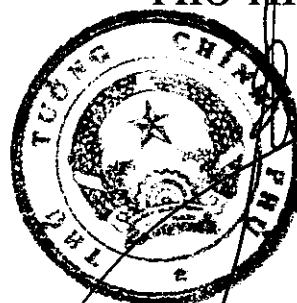
1. Đồng ý giữ nguyên quy hoạch phát triển các khu công nghiệp tỉnh Hậu Giang đến năm 2020 như đề nghị của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại công văn nêu trên (Phụ lục kèm theo); việc chuyển đổi các cụm công nghiệp thành khu công nghiệp sẽ được xem xét khi đáp ứng đầy đủ các điều kiện chuyển đổi theo quy định.

2. Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang tiếp thu ý kiến của các Bộ, tổ chức thực hiện quy hoạch được phê duyệt và chỉ đạo công tác bảo vệ môi trường khu công nghiệp tuân thủ chặt chẽ các quy định của pháp luật./.

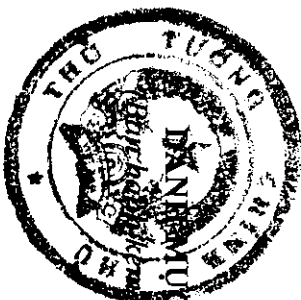
Nơi nhận:

- Như trên;
- TTgCP, PTTg Hoàng Trung Hải;
- Các Bộ: TN&MT, CT, XD, QP, GTVT, NN&PTNT;
- VPCP: BTCN, các PCN, các Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, Các Vụ: TH, KTTH, V.III;
- Lưu: VT, KTN (3) TrT. *ll*

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Hoàng Trung Hải



Phụ lục
QUY HOẠCH CÁC KHU CÔNG NGHIỆP TỈNH HÀI GIANG ĐẾN NĂM 2020
theo Công văn số 4464 /TTg-KTN ngày 11 tháng 12 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ)

Đơn vị: ha

TT	KCN	Diện tích quy hoạch	Tình hình thực hiện		Diện tích dự kiến quy hoạch thành lập đến 2020 (địa phương đề xuất)	Phương án điều chỉnh quy hoạch				
			Diện tích thực tế đã thành lập/cấp GCNBT	Diện tích quy hoạch còn lại chưa thành lập/cấp GCNBT		Diện tích dự kiến quy hoạch đến 2020	Diện tích tăng so với quy hoạch được duyệt	Diện tích giảm so với quy hoạch được duyệt	Diện tích KCN của địa phương đến năm 2020	
I	KCN được phê duyệt theo văn bản số 403/TTg-CN ngày 13/3/2006 và 1943/TTg-CN ngày 24/11/2006									
I	KCN Sông Hậu	290,8	290,79						290,8	
II	KCN được phê duyệt theo văn bản số 1302/TTg-KTN ngày 30/7/2009									
2	KCN Tân Phú Thành	201	201,42						201	
	Tổng cộng	491,8	492,21						491,8	